ÔN TẬP BÀI 17 – HÓA 10

Câu 1. Nguyên tố halogen dùng làm gia vị, cần thiết cho tuyến giáp và phòng ngừa khuyết tật trí tuệ là

A. chlorine. **B.** iodine. **C.** bromine. **D.** fluorine.

Câu 2. Halogen nào tạo liên kết ion bền nhất với sodium?

A. Chlorine. **B.** Bromine. **C.** Iodine. **D.** Fluorine.

Câu 3. Phát biểu không đúng là

A. Tất cả các halogen đều có các số oxi hoá: -1,0, +1, +3, +5 và +7.

B. Các halogen là những phi kim mạnh nhất trong mỗi chu kì.

C. Các halogen đều có 7 electron ở lớp ngoài cùng thuộc phân lớp s và p.

D. Tính oxi hóa của các halogen giảm dần từ F_2 đến I_2.

Câu 4. Nguyên nhân dẫn tới nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi của các đơn chất halogen tăng từ fluorine đến iodine là do từ fluorine đến iodine,

A. khối lượng phân tử và tương tác van der Waals đều tăng.

B. tính phi kim giảm và tương tác van der Waals tăng.

C. khối lượng phân tử tăng và tương tác van der Waals giảm.

D. độ âm điện và tương tác van der Waals đều giảm.

Câu 5. Để chứng minh Cl_2 vừa có tính khử vừa có tính oxi hóa, người ta cho Cl_2 tác dụng với

A. dung dịch $FeCl_2$. **B.** dây sắt nóng đỏ.

C. dung dịch NaOH loãng. **D.** dung dịch KI.

Câu 6. Phát biểu nào sau đây là không đúng khi nói về đơn chất nhóm VIA?

A. Tính chất đặc trưng là tính oxi hoá.

B. Màu sắc đậm dần từ fluorine đến iodine.

C. Từ fluorine đến bromine rồi iodine, trạng thái của các đơn chất chuyển từ khí đến lỏng rồi rắn.

D. Khả năng phản ứng với nước tăng từ fluorine đến iodine.

Câu 7. Khí hydrogen chloride có công thức hóa học là

A. HCl. **B.** $HClO_2$. **C.** KCl. **D.** NaClO.

Câu 8. Phát biểu nào sau đây sai?

A. Chlorine đẩy iodine ra khỏi dung dịch NaI.

B. Chlorine đẩy bromine ra khỏi dung dịch NaBr.

C. Bromine đẩy iodine ra khỏi dung dịch KI.

D. Iodine đẩy bromine ra khỏi dung dịch NaBr.

Câu 9. Cho 11,2 gam kim loại M tác dụng vừa đủ với fluorine (M: F =19) thu được 22,6 gam muối. Kim loại M là

A. Al (M = 27). **B.** Fe (M = 56). **C.** Cu (M = 64). **D.** Mg (M = 24).

Câu 10. Hòa tan 12g hỗn hợp 2 muối carbonate kim loại bằng dung dịch HCl dư thu được dung dịch A và 1,11555 lít khí bay ra (đkc). Số gam muối khan thu được khi cô cạn dung dịch A là

A. 12,495g. **B.** 13,96g. **C.** 7,84g. **D.** 15,4g.

LIVEWORKSHEETS

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Câu 11. Trong tự nhiên, phần lớn các halogen tồn tại ở dạng muối halide, phổ biến như calcium fluoride, sodium chloride. Bảng dưới đây cho thấy nồng độ của các ion halide trong nước biển.

Bảng 21.1. *Nồng độ các ion halide trong nước biển(*)*

Ion halide	F^-	Cl^-	Br^-	I^-
Nồng độ (mg/kg)	1	18 980	65	0,06

	a) Cứ 5 kg nước biển có chứa khoảng 3,25 gam ion bromide.
	b) Nước biển là một trong những nguồn nguyên liệu chính để khai thác sodium chloride.
	c) Trong tự nhiên các halogen tồn tại cả dạng đơn chất và hợp chất.
	d) Trong nước biển, hàm lượng ion iodide có nhiều hơn ion bromide.

Câu 12. Tiến hành thí nghiệm như hình vẽ,

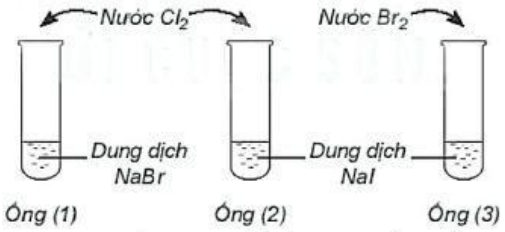

Hình 21.7. *Phản ứng thế của một số muối halide*

	a) Dung dịch ở ống (1), ống (2) đều có sự thay đổi màu sắc.
	b) Sau phản ứng, sản phẩm thu được ở ống (1), (2) đều có chứa sodium chloride.
	c) Dung dịch ở ống (3) sẽ không thay đổi màu sắc.
	d) Thí nghiệm trên chứng minh tính oxi hóa tăng dần theo thứ tự $Cl_2 < Br_2 < I_2$.

PHẦN III: Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.

Câu 13: Bromine là nguyên tố thuộc vào nhóm halogen với số hiệu nguyên tử là 35. Tổng số electron trên phân lớp p của bromine là bao nhiêu?

Câu 14: Một nhà máy nước sử dụng 5 mg Cl_2 để khử trùng 1 lít nước sinh hoạt. Tính khối lượng Cl_2 nhà máy cần dùng để khử trùng 80000 m^3 nước sinh hoạt.

LIVEWORKSHEETS